

Bản án số: 46/2017/HSST
Ngày: 06/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN XI - THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương
2. Ông Trần Nghiệp Hồng

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hoài

Cán bộ Tòa án nhân dân Quận XI Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận XI tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2017, tại phòng xử của trụ sở Tòa án nhân dân Quận XI xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/HSST ngày 20 tháng 02 năm 2017 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thanh N; tên gọi khác: N Lùn; giới tính: Nam; sinh năm: 1990; tại Thành phố H; đăng ký thường trú: đường Đội Cung, Phường 11, Quận XI, Thành phố H; nghề nghiệp: giữ xe; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Huỳnh Văn Phải E và bà Thi Sa R; tiền án: Ngày 27/9/2008, bị Tòa án nhân dân Quận XI xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản, Ngày 07/9/2012, bị Tòa án nhân dân Quận XI xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; tiền sự: Ngày 09/01/2017, bị Công an Quận XI xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 15/5/2003, bị Công an bắt về hành vi Cướp giật tài sản bị Ủy ban nhân dân Quận XI ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng, Ngày 16/01/2006, bị Công an Quận XI bắt về hành vi Cướp giật tài sản bị Ủy ban nhân dân Quận XI ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng; bị tạm giam từ ngày: 15/01/2017 (Có mặt tại phiên tòa)

Họ và tên: Tôn Chí H; tên gọi khác: Pi; giới tính: Nam; sinh năm: 1997; tại Thành phố H; đăng ký thường trú: đường Lê Thị Bạch Cát, Phường 13, Quận XI, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Tôn Chí L và bà Lương Thị Kim L; tiền án - tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 01/01/2013, bị Công an Quận XI bắt về hành vi Gây rối trật tự công cộng bị Ủy ban nhân dân Quận XI ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng; bị tạm giam từ ngày: 15/01/2017 (Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

Chị Nguyễn Hoàng Ngọc D; sinh năm: 1996; địa chỉ: đường Bình Tiên, Phường 4, Quận VI, Thành phố H. (vắng mặt)

Chị Nguyễn Bạch Cẩm T, sinh năm: 1980; địa chỉ: chung cư Thủ Thiêm Xanh, phường BTD, Quận II, Thành phố H. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Tạ Hoàng L, sinh năm: 1986; địa chỉ: đường TP, Phường 2, Quận XI, Thành phố H. (vắng mặt)

Chị Mai Thị Loan, sinh năm: 1986; địa chỉ: đường MHD, Phường 15, Quận VIII, Thành phố H. (vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh N: Bà Lê Thị Phương D - Luật sư của Văn phòng Luật sư Kiến Tâm thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Huỳnh Thanh N và Tôn Chí H bị Viện kiểm sát nhân dân Quận XI truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/01/2017, Huỳnh Thanh N điều khiển xe mô tô biển số 62Z1-4976 lưu thông trên đường 100 BT, Phường 14, Quận XI thì gặp tên Dương Tấn Hiền đang đi bộ nên kêu tên Hiền lên xe để N chở về. Khi lưu thông đến trước nhà 79/30/31 đường AC, Phường 14, Quận XI thì N nhìn thấy chị Nguyễn Hoàng Ngọc D đang ngồi trên xe máy sử dụng điện thoại di động nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. N điều khiển xe rẽ vào hẻm gần đó và nói Hiền xuống xe để N quay lại giật điện thoại di động của chị D rồi sẽ đón Hiền. Hiền đồng ý và xuống xe đi bộ ra hẻm khác gần đó. N điều khiển xe quay vòng lại trước nhà số 79/30/31 đường AC cho xe chạy ép sát chị D, bất ngờ dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu bạc trên tay chị D rồi tăng ga bỏ chạy. N cất chiếc điện thoại giật được vào trong người rồi điều khiển xe chạy đến trước nhà số 86/33/1 đường 100 BT, Phường 14, Quận XI đợi Hiền. Lúc này, chị D và bạn là Triệu Kim Hoàng Y điều khiển xe đuổi theo và tri hô. N tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy thoát mà không đợi chờ Hiền. Do trước đó, anh Nguyễn Văn M nhìn thấy Hiền đi cùng N nên nói cho chị D biết và giữ Hiền đưa đến Công an Phường 14, Quận XI lập hồ sơ, chuyển Công an Quận XI để điều tra.

Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động của chị D, N đến nhà của Tôn Chí H và nói cho H biết chiếc điện thoại trên vừa chiếm đoạt được của người đi đường rồi nhờ H đem bán giùm. H đồng ý. H đến cửa hàng kinh doanh điện thoại Hoàng Phát trên đường 3/2, Phường 6, Quận XI gặp anh Tạ Hoàng L. H nói với anh Long có chiếc điện thoại Iphone cần bán và yêu cầu anh Long đến nhà mua. Anh L đồng ý và đến nhà của H kiểm tra điện thoại phát hiện bị khóa màn hình nên hỏi H mật khẩu. H cho biết là điện thoại của gia đình sử dụng nên không nhớ mật khẩu. Anh L đồng ý mua với giá 4.200.000 đồng. H nhận tiền rồi giao lại cho N. N cho H 200.000 đồng, số tiền còn lại N tiêu xài hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 18/KLĐGTS ngày 14/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận XI kết luận: Giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu bạc đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 15/01/2017 là 10.000.000 đồng.

Qua điều tra truy xét, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận XI đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Huỳnh Thanh N và Tôn Chí H. Tại Cơ quan Cảnh sát

điều tra hai bị cáo Huỳnh Thanh N, Tôn Chí H đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngoài ra, bị cáo N còn khai nhận đã thực hiện 03 vụ chiếm đoạt tài sản khác trên địa bàn Quận XI, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng thời gian tháng 5-6/2016, bị cáo Huỳnh Thanh N gặp bị cáo Tôn Chí H tại điểm kinh doanh trò chơi điện tử số 86/91 đường Ông Ích Khiêm. N rủ bị cáo H đi chơi. N điều khiển xe mô tô biển số 62Z1-4976 chở H đi đến trước hẻm 423/34 đường Lạc Long Quân thì N thấy một người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) đi bộ, trên tay cầm chiếc điện thoại di động hiệu Asus. N nảy sinh ý định chiếm đoạt nên liền điều khiển xe áp sát người phụ nữ và dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động trên tay người phụ nữ này rồi tăng ga xe chạy thoát. Sau đó, N bán chiếc điện thoại di động cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại điểm kinh doanh trò chơi điện tử với số tiền 900.000 đồng. N cho H 100.000 đồng, số tiền còn lại N tiêu xài hết. H, N đều khai nhận: N đã tự thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người phụ nữ trên và không bàn bạc với H.

Người bị hại trong vụ án không đến Công an trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận XI đã đăng báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả.

Theo Kết luận định giá tài sản số 53/KLĐGTS ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận XI: Giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Asus đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 13/4/2017 là 600.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 11/01/2017, Huỳnh Thanh N và Ngô Hoàng Cảnh đến chơi game bắn cá tại điểm kinh doanh trò chơi điện tử số 218 đường Lê Thị Bạch Cát, Phường 11, Quận XI thì hết tiền. N điều khiển xe máy biển số 62Z1-4976 chở Cảnh đi tìm bạn tên Kiệt (không rõ lai lịch) để mượn tiền. Khi cả hai đến trước nhà số 32/45 đường Ông Ích Khiêm thì N nhìn thấy chị Nguyễn Bạch Cẩm T, đang cầm điện thoại sử dụng nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt. N điều khiển xe quay vòng lại và cho xe chạy sát vào bên phải chị Thúy, dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng trên tay chị T rồi tăng ga bỏ chạy. Sau đó, N đem chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được đến cửa hàng Thiên Phúc 1 đường 3/2, Phường VI, Quận XI bán cho chủ cửa hàng chị Mai Thị L với giá 2.500.000 đồng. N cho Cảnh 500.000 đồng, số tiền còn lại N tiêu xài hết. Cảnh khai không được N cho tiền và N tự ý thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động của chị Thúy, không có bàn bạc gì với Cảnh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận XI đã tiến hành cho N đối chất với Cảnh để làm rõ. Kết quả N thừa nhận tự ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Thúy và N không có cho Cảnh tiền mà chỉ có cho Cảnh 1.000.000 đồng để chơi game bắn cá, tương đương số tiền 100.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 17/KLĐGTS ngày 14/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận XI: Giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 15/01/2017 là 2.500.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 15 giờ ngày 13/01/2017, N gặp Nguyễn Việt Kỳ tại điểm kinh doanh trò chơi điện tử số 86/91 đường Ông Ích Khiêm và N rủ Kỳ đi cướp giật. Kỳ đồng ý, Kỳ điều khiển xe Exciter (không rõ biển số) chở N đi qua

những tuyến đường trên địa bàn Quận XI tìm người đi đường có tài sản để chiếm đoạt. Khi cả hai đến trước nhà 203 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận XI, N và Kỳ nhìn thấy một người đàn ông dừng xe ở lề đường, đầu hướng về đường 3/2 đang sử dụng điện thoại di động. Kỳ điều khiển xe vòng lại, chạy sát bên trái người đàn ông để N ngồi sau dùng tay trái giật chiếc điện thoại hiệu Oppo màu trắng của người đàn ông rồi Kỳ tăng ga bỏ chạy. Sau đó N đem chiếc điện thoại nhờ H bán giúp. H đem chiếc điện thoại Oppo đến cửa hàng Hoàng Phát bán cho anh Tạ Hoàng L với giá 1.600.000 đồng. H đem tiền về giao cho N và được N cho 100.000 đồng. N chia cho Kỳ 750.000 đồng, số tiền còn lại N tiêu xài hết.

Người bị hại trong vụ án không đến Công an trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận XI đã đăng báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả.

Theo Kết luận định giá tài sản số 55/KLĐGTS ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Công an Quận XI: Giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, màu trắng đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 13/4/2017 là 1.200.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận XI, Nguyễn Việt Kỳ không thừa nhận cùng N thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại Oppo tại trước 203 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 2, Quận XI. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận XI đã tiến hành cho N đối chất với Kỳ để làm rõ nhưng không có kết quả.

Anh Tạ Hoàng L sau khi biết tài sản mua được do người khác phạm tội mà có đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận XI: 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus và 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

Tại Cơ quan điều tra chị Mai Thị L khai nhận do không biết tài sản là do N phạm tội mà có nên ngày 11/01/2017 có mua chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng của N với giá 2.500.000 đồng, sau đó đã bán lại cho người tên Long (không rõ lai lịch) với giá 3.100.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus – 64Gb màu bạc, số Imei: 353284073752084 là tài sản của chị Nguyễn Hoàng Ngọc D bị N chiếm đoạt, 01 hợp đựng điện thoại di động do chị D giao nộp. Công an Quận XI đã lập biên bản trả lại cho chị Dung.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng là tài sản do bị cáo N chiếm đoạt.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, gắn biển số 62Z1-4976, số khung: RNDDCHFND51-300340, số máy: VDGZS152FMH-R-30000340. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận XI trưng cầu giám định số máy, số khung chiếc xe biển số 62Z1-4976 theo Kết luận giám định số 6196/KL-GĐ-X(Đ6) ngày 15/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H (PC54) thì số khung, số máy của chiếc xe không thay đổi. Qua xác minh xe có số khung: RNDDCHFND51-300340, số máy: VDGZS152FMH-R-30000340, không có trong dữ liệu lưu trữ; biển số xe 62Z1-4976 được cấp cho xe mô tô hiệu Wave RSX, có số máy: JC43E-5749516, số khung: RLHJC4329AY-538960 do ông Huỳnh Văn Sơn đứng tên đăng ký. Ông Sơn cho biết chiếc xe mô tô biển số 62Z1-4976 ông mua vào khoảng tháng 7/2011,

đến năm 2014, ông bán cho một người mua bán xe cũ (không rõ lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên. Bị cáo N khai đã mua chiếc xe mô tô gắn biển số 62Z1-4976 của một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại điểm kinh doanh trò chơi điện tử số 86/91 đường Ông Ích Khiêm với số tiền 1.000.000đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận XI đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng đến nay chưa có kết quả.

- Một máy điện thoại di động hiệu Mobell màu đen, là tài sản của bị cáo N.
- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số tiền 500.000đồng là tài sản cá N của bị cáo H không liên quan đến vụ án.

Về dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường dân sự gì khác.

Bản cáo trạng số 43/Ctr-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát N dân Quận XI đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh N về tội: “Cướp giật tài sản” theo Điểm b, c, d Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Tôn Chí H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Thanh N thừa nhận: Ngày 14/01/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62Z1-4976 để giật chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của chị Nguyễn Hoàng Ngọc D. Ngoài ra vào các ngày tháng 5-6/2016, 11/01/2017, 13/01/2017, bị cáo cũng dùng chiếc xe mô tô biển số 62Z1-4976 để thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Asus, Samsung Galaxy J7, Oppo của chị Nguyễn Bạch Cẩm T và các bị hại khác (chưa rõ lai lịch) đúng như bản Cáo trạng đã nêu với tổng số tiền thu lợi bất chính là: 8.900.000 đồng.

Bị cáo Tôn Chí H thừa nhận hành vi ngày 14/01/2017 sau khi bị cáo N giật chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của chị Dung đã nhờ bị cáo H đem bán dùm với số tiền 4.200.000 đồng và bị cáo H đã được bị cáo N cho 200.000 đồng. Tổng cộng số tiền thu lợi bất chính là 300.000đồng.

Trong phần luận tội, sau khi đại diện Viện kiểm sát N dân Quận XI kiểm tra toàn diện các chứng cứ của vụ án, kiểm tra các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đã kết luận có đủ căn cứ để truy tố và xét xử bị cáo về tội: “Cướp giật tài sản” theo Điểm b, c, d Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội. Bị cáo có 02 tiền án cùng một tội danh chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và có tính chuyên nghiệp nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi của bị cáo, tuy nhiên bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng, tỏ ra ăn năn hối cải nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b, c, d Khoản 2 Điều 138; Điểm p, o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh N mức án từ 05 năm đến 06 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 250; Điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tôn Chí H mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo H chiếc điện thoại Nokia và số tiền 500.000đồng.
- Tịch thu điện thoại hiệu Mobell của bị cáo N.
- Buộc bị cáo N nộp số tiền thu lợi bất chính là: 8.900.000 (tám triệu chín trăm nghìn) đồng.
- Buộc bị cáo H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Tiếp tục cho đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu những chiếc mô tô và chiếc điện thoại hiệu oppo không rõ nguồn gốc quá thời hạn không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Luật sư bào chữa cho bị cáo N: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên đối với tình tiết: “có tính chất chuyên nghiệp” vì sau khi mãn hạn tù của những bản án trước bị cáo cũng có nghề nghiệp là giữ xe tại các tiệm net nên cũng có thu nhập và theo bị cáo các chi phí sinh hoạt hàng ngày của bị cáo là do gia đình cho nên việc truy tố của Viện kiểm sát với tình tiết trên có sự khiên cưỡng nên mong Hội đồng xét xử xem xét lại truy tố với tình tiết này đối với bị cáo. Ngoài ra, trong tất cả các vụ án bị cáo đều không có sự chuẩn bị sẵn đều bộc phát nhất thời. Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt phần lớn đã thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo tự nguyện khai ra những vụ án khác có tình tiết “đầu thú” nên kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo khi lượng hình.

Kiểm sát viên tham gia tranh luận: Viện dẫn Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán qui định về tình tiết “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” bảo lưu quan điểm đã truy tố bị cáo với tình tiết này.

Bị cáo N không bào chữa bổ sung, không tham gia tranh luận; bị cáo H thừa nhận những hành vi sai phạm như cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận, bào chữa. Các bị cáo chỉ nói lời sau cùng mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Đối với bị cáo N nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến tài sản của người khác, xâm hại đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” như kiểm sát viên đã luận tội tại phiên tòa.

Xét về N thân, bị cáo đã bị Tòa án xử phạt vào các năm 2008 và 2012 nhưng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, có tính chất chuyên nghiệp, cần thiết phải áp dụng mức án nghiêm khắc theo quy định tại các Điểm b, c, d Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự và theo lời đề nghị của Viện kiểm sát thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải tự nguyện khai thêm những lần phạm tội khác nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với bị cáo H nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã tiếp tay với bị cáo N đem tiêu thụ phần tài sản do phạm tội mà có. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa và khách thể trực tiếp là trật tự quản lý Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” như kiểm sát viên đã luận tội tại phiên tòa .

Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu đã xác định được là phù hợp pháp luật.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng là tài sản do bị cáo N chiếm đoạt; 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, gắn biển số 62Z1-4976, số khung: RNDCHFM051300340, số máy: FMHR30000340, cần tiếp tục đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu nếu quá thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Một máy điện thoại di động hiệu Mobell màu đen của bị cáo N dùng làm phương tiện phạm tội thì tịch thu sung quỹ nhà nước,

- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh; số tiền 500.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo H không liên quan đến vụ án thì trả lại cho các bị cáo.

Về dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường dân sự gì khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Huỳnh Thanh N phạm “Tội cướp giật tài sản”, Tôn Chí H phạm “Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng Điểm b, c, d khoản 2 Điều 136; Điểm p, o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Huỳnh Thanh N 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 15/01/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; Điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Tôn Chí H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 15/01/2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo N nộp số tiền thu lợi bất chính là: 8.900.000 (tám triệu chín trăm nghìn) đồng.

Buộc bị cáo H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo H chiếc điện thoại Nokia màu xanh và số tiền 500.000 đồng nhưng tạm giữ để thi hành án.

Tịch thu sung quỹ nhà nước một chiếc điện thoại hiệu Mobell màu đen;

Tiếp tục cho đăng báo tìm kiếm chủ sở hữu chiếc mô tô kiểu dáng Wave màu đỏ, gắn biển số 62Z1-4976, số khung: RNDCHFM051300340, số máy: FMHR30000340 và chiếc điện thoại hiệu Oppo màu trắng không rõ nguồn gốc, quá thời hạn 01 năm không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho số 43/LNK ngày 16/01/2017)

Căn cứ Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND – VKSND TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Công an TP.H;
- VKSND Quận XI;
- Công an Quận XI;
- Chi cục THADS Quận XI;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Bích Duyên